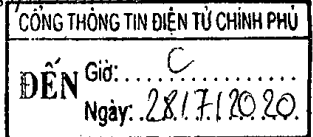
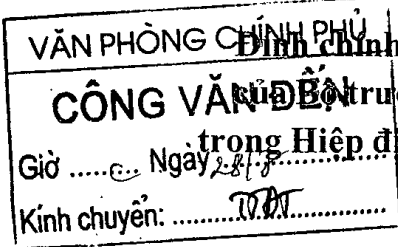


Số: 1949/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH



Đính chính Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2020

của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Đính chính lỗi kỹ thuật trình bày văn bản tại Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (sau đây gọi là Thông tư số 11/2020/TT-BCT) như sau:

1. Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BCT, công đoạn gia công hoặc chế biến của Nhóm HS 5309 đến 5311 thể hiện tại cột thứ (3) đã in:

“Kéo từ xơ tự nhiên hoặc xơ staple nhân tạo hoặc kéo từ sợi filament nhân tạo...”

Nay sửa thành:

“Kéo từ xơ tự nhiên hoặc xơ staple nhân tạo hoặc đùn thành sợi filament nhân tạo...”

2. Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BCT, công đoạn gia công hoặc chế biến của Nhóm HS 5907 thể hiện tại cột thứ (3) đã in:

“Dệt vải rồi nhuộm hoặc phủ xơ vụn..... với điều kiện trị giá của vải chưa in được sử dụng không vượt quá 47,5% giá xuất xưởng của sản phẩm.³”

Nay sửa thành:

“Dệt vải rồi nhuộm hoặc phủ xơ vụn..... với điều kiện trị giá của vải chưa in được sử dụng không vượt quá 47,5% giá xuất xưởng của sản phẩm.”

3. Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BCT, công đoạn gia công hoặc chế biến của Nhóm HS 6213 và 6214 có mô tả hàng hóa “- đã thêu; và” thể hiện tại cột thứ (3) đã in:

“.... Sản xuất từ vải chưa thêu, với điều kiện trị giá của phần vải chưa thêu được sử dụng không vượt quá 40% giá xuất xưởng của sản phẩm; hoặc....”

Nay sửa thành:

“.... Sản xuất từ vải chưa thêu, với điều kiện trị giá của phần vải chưa thêu được sử dụng không vượt quá 40% giá xuất xưởng của sản phẩm;⁵ hoặc....”

4. Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BCT, công đoạn gia công hoặc chế biến của Nhóm HS 9608 thể hiện tại cột thứ (3) đã in:

“.... Tuy nhiên, ngòi bút và bi ngòi cùng Phân nhóm với sản phẩm có thể được sử dụng”

Nay sửa thành:

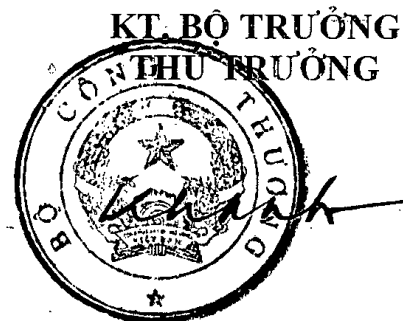
“.... Tuy nhiên, ngòi bút và bi ngòi cùng Nhóm với sản phẩm có thể được sử dụng”

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của Thông tư số 11/2020/TT-BCT.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Tổng bí thư, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Viện KSND tối cao, Tòa án ND tối cao;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc Bộ, các Phòng QLXNKKV (19);
- Lưu: VT, XNK (5).



Trần Quốc Khánh